

Số: 999/QĐ-ĐHNN

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp hệ đào tạo đại học chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-ĐHQGHN ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Biên bản cuộc họp xét tốt nghiệp ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng xét tốt nghiệp ban hành theo Quyết định số 408/QĐ-ĐHNN ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Người học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Cử nhân Ngoại ngữ hệ chính quy cho 99 sinh viên đợt tháng 6 năm 2026. Trong đó khóa QH2023.F1: 03 sinh viên, QH2021.F1: 69 sinh viên, QH2020: 23 sinh viên, QH2019.F1: 04 sinh viên.

Khóa QH2023.F1

Ngành Sư phạm tiếng Hàn Quốc	01 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc	02 sinh viên

Khóa QH2021.F1

Ngành Sư phạm tiếng Anh	02 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Anh CLC TT23	24 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Nga	01 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Pháp CLC TT23	07 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc CLC TT23	09 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Đức CLC TT23	04 sinh viên
Ngành Sư phạm tiếng Nhật Bản	02 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Nhật Bản CLC TT23	08 sinh viên
Ngành Sư phạm tiếng Hàn Quốc	01 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc CLC TT23	04 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Ả Rập	07 sinh viên

Khóa QH2020.F1

Ngành Ngôn ngữ Anh CLC TT23	10 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc CLC TT23	03 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Đức CLC TT23	03 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Nhật Bản CLCTT23	05 sinh viên
Ngành Sư phạm tiếng Hàn Quốc	01 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Ả Rập	01 sinh viên

Khóa QH2019.F1

Ngành Ngôn ngữ Anh CLC TT23	03 sinh viên
Ngành Ngôn ngữ Nhật Bản CLCTT23	01 sinh viên

Điều 2. Trưởng phòng Văn phòng tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo và Người học, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các khoa đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên tại điều 1 có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (để báo cáo, cấp bằng);
- HT, các PHT (để báo cáo);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: VPTH, ĐT&NH, Lh03.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Hà Lê Kim Anh

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Anh. Mã ngành đào tạo: 7140231

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21040708	Quách Huyền Trang	11/01/2003	Nữ	Phú Thọ	3.71	Xuất sắc	
2	21040304	Đỗ Sơn Tùng	05/08/2003	Nam	Hà Nội	3.29	Giỏi	

Danh sách gồm: 2 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khoá: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh (Chất lượng cao)

Mã ngành đào tạo: 7220201CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21040782	Hà Thị Trung Anh	10/02/2003	Nữ	Tuyên Quang	3.58	Giỏi	
2	21040991	Hồ Thị Lan Anh	07/06/2003	Nữ	Nghệ An	3.39	Giỏi	
3	21040995	Nguyễn Ngọc Anh	21/11/2003	Nữ	Bắc Ninh	3.21	Giỏi	
4	21040822	Lê Hoàng Hạnh Dung	20/12/2003	Nữ	Nghệ An	3.33	Giỏi	
5	21040849	Phạm Minh Hải	23/12/2003	Nam	Hải Phòng	3.50	Giỏi	
6	21040647	Ninh Gia Hiếu	14/12/2003	Nam	Lào Cai	3.85	Xuất sắc	
7	21040870	Nguyễn Phương Huyền	24/06/2003	Nữ	Hà Nội	3.45	Giỏi	
8	20041422	Phạm Thị Huyền	19/06/2001	Nữ	Ninh Bình	3.44	Giỏi	
9	21040882	Lê Hoàng Linh	26/07/2003	Nữ	Phú Thọ	3.25	Giỏi	
10	21040883	Lô Ngọc Linh	02/12/2003	Nữ	Lạng Sơn	3.34	Giỏi	
11	21041026	Ngô Hiếu Linh	16/12/2003	Nữ	Hà Nội	3.45	Giỏi	
12	21040627	Nguyễn Hoài Linh	26/05/2003	Nữ	Hà Nội	3.71	Xuất sắc	
13	21041028	Nguyễn Thuý Linh	17/01/2003	Nữ	Nghệ An	3.35	Giỏi	
14	21040444	Triệu Thùy Linh	29/08/2003	Nữ	Hà Nội	3.33	Giỏi	
15	21040898	Nguyễn Thanh Loan	19/12/2003	Nữ	Ninh Bình	3.41	Giỏi	
16	20040378	Nguyễn Thành Long	24/12/2002	Nam	Hà Nội	2.96	Khá	
17	21040266	Nguyễn Thị Ngọc Mai	29/12/2003	Nữ	Thái Nguyên	3.70	Xuất sắc	
18	21040907	Trần Thị Xuân Mai	27/09/2003	Nữ	Tuyên Quang	3.26	Giỏi	
19	21040342	Võ Việt Nam	18/10/2003	Nam	Thanh Hóa	3.55	Giỏi	
20	21041044	Vũ Thị Ngọc	07/09/2003	Nữ	Hung Yên	3.48	Giỏi	
21	21040176	Phạm Hạnh Nguyên	30/08/2003	Nữ	Quảng Ninh	3.58	Giỏi	
22	21041064	Trần Thị Hương Thu	20/08/2003	Nữ	Phú Thọ	3.51	Giỏi	
23	21040371	Nguyễn Cẩm Tú	23/10/2003	Nữ	Hà Nội	3.70	Xuất sắc	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
24	21041078	Nguyễn Thu Uyên	04/07/2002	Nữ	Thái Nguyên	3.37	Giỏi	

Danh sách gồm: 24 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC



Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2020.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh (Chất lượng cao)

Mã ngành đào tạo: 7220201CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	20041701	Bùi Quỳnh Anh	06/06/2001	Nữ	Thanh Hóa	3.11	Khá	
2	20040211	Lê Quỳnh Anh	09/04/2002	Nữ	Thanh Hóa	3.56	Giỏi	
3	20040259	Hà Minh Chiến	02/12/1999	Nam	Hà Nội	3.18	Khá	
4	21040448	Nguyễn Thị Thu Hiền	02/10/2003	Nữ	Hà Nội	3.24	Giỏi	
5	21040530	Bùi Thị Lâm Hường	31/12/2003	Nữ	Hải Phòng	3.72	Xuất sắc	
6	20040443	Trần Thu Phương	03/11/2002	Nữ	Tuyên Quang	3.54	Giỏi	
7	20041161	Vũ Phương Thảo	04/06/2002	Nữ	Hải Phòng	3.64	Xuất sắc	
8	20040504	Nguyễn Thị Kiều Trinh	03/12/2002	Nữ	Hà Nội	3.59	Giỏi	
9	21040353	Nguyễn Hạ Vi	31/07/2003	Nữ	Hà Nội	3.59	Giỏi	
10	20041481	Nguyễn Thị Hải Yến	27/01/2002	Nữ	Ninh Bình	3.68	Xuất sắc	

Danh sách gồm: 10 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2019.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh (Chất lượng cao)

Mã ngành đào tạo: 7220201CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	20040166	Vũ Hoàng Anh	10/06/2002	Nam	Thái Nguyên	3.61	Xuất sắc	
2	20040699	Phạm Phương Linh	16/02/2002	Nữ	Hà Nội	3.67	Xuất sắc	
3	20041380	Mai Thành Vũ	06/07/2002	Nam	Hà Nội	3.49	Giỏi	

Danh sách gồm: 3 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2020.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Ả Rập Mã ngành đào tạo: 7220211

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	20041266	Nguyễn Minh Nghĩa	07/12/2002	Nam	Hà Nội	2.53	Khá	

Danh sách gồm: 1 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ ẢRập

Mã ngành đào tạo: 7220211

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21041730	Nguyễn Thị Kim Cúc	04/02/2003	Nữ	Quảng Ninh	3.60	Xuất sắc	
2	21041703	Bùi Thị Hương Giang	02/11/2003	Nữ	Hải Phòng	3.49	Giỏi	
3	21040302	Vũ Thùy Linh	04/03/2003	Nữ	Hà Nội	3.80	Xuất sắc	
4	21041716	Nguyễn Thanh Phong	25/03/2003	Nam	TP Hồ Chí Minh	2.65	Khá	
5	21041737	Đinh Quỳnh Trang	24/09/2003	Nữ	Ninh Bình	3.79	Xuất sắc	
6	20041278	Nguyễn Thị Kiều Trang	05/03/2002	Nữ	Phú Thọ	2.54	Khá	
7	20041692	Võ Lê Huyền Trang	05/02/2002	Nữ	Thanh Hóa	2.82	Khá	

Danh sách gồm: 7 sinh viên

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC



Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2020.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Hàn Quốc

Mã ngành đào tạo: 7140237

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	19041862	Trần Thu Thùy	22/08/2000	Nữ	Tuyên Quang	2.81	Khá	

Danh sách gồm: 1 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khoá: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Hàn Quốc (Chất lượng cao) Mã ngành đào tạo: 7220210CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21040250	Nguyễn Thị Khánh Linh	15/08/2003	Nữ	Hung Yên	2.95	Khá	
2	21040192	Lê Thị Ánh Ngọc	09/11/2003	Nữ	Phú Thọ	3.23	Giỏi	
3	21041628	Bùi Đoàn Thiên Trang	11/06/2003	Nữ	Hung Yên	2.94	Khá	
4	21040373	Nguyễn Thủy Tú	08/05/2003	Nữ	Hà Nội	2.99	Khá	

Danh sách gồm: 4 sinh viên

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Hàn Quốc Mã ngành đào tạo: 7140237

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21040170	Nguyễn Thị Thu Huyền	04/03/2003	Nữ	Hung Yên	3.61	Xuất sắc	

Danh sách gồm: 1 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2023.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Hàn Quốc Mã ngành đào tạo: 7140237

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	22040247	Phạm Mai Loan	28/01/2004	Nữ	Bắc Ninh	3.72	Xuất sắc	

Danh sách gồm: 1 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2023.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Hàn Quốc Mã ngành đào tạo: 7220210

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	23041634	Dương Quốc Đạt	05/03/2005	Nam	Hà Nội	3.48	Giỏi	
2	22041523	Nguyễn Phương Nhi	30/12/2004	Nữ	Hà Nội	3.83	Xuất sắc	

Danh sách gồm: 2 sinh viên

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2019.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Nhật (Chất lượng cao) Mã ngành đào tạo: 7220209CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	19041549	Nguyễn Mạnh Hùng	23/10/2001	Nam	Hà Nội	3.08	Khá	

Danh sách gồm: 1 sinh viên

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2020.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Nhật (Chất lượng cao)

Mã ngành đào tạo: 7220209CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	20040987	Nguyễn Thị Diệu Anh	05/10/2002	Nữ	Hưng Yên	3.27	Giỏi	
2	20040990	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	15/09/2002	Nữ	Phú Thọ	3.52	Giỏi	
3	20040264	Nguyễn Thị Thu Cúc	14/11/2002	Nữ	Hải Phòng	3.23	Giỏi	
4	20041108	Nguyễn Thanh Vân	23/07/2002	Nữ	Hải Phòng	3.24	Giỏi	
5	20041641	Trần Thị Thanh Xuân	02/07/2002	Nữ	Phú Thọ	3.30	Giỏi	

Danh sách gồm: 5 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Nhật (Chất lượng cao) Mã ngành đào tạo: 7220209CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	20040354	Trần Huyền Giang	14/05/2002	Nữ	Hung Yên	3.42	Giỏi	
2	20041009	Trịnh Thị Hiền	02/10/2002	Nữ	Phú Thọ	3.49	Giỏi	
3	21040307	Nguyễn Trung Vũ Hoàng	18/12/2003	Nam	Hải Phòng	3.79	Xuất sắc	
4	20041013	Nguyễn Thị Thu Hồng	26/08/2002	Nữ	Hà Nội	3.41	Giỏi	
5	20041020	Bùi Duy Hưng	01/02/2002	Nam	Tuyên Quang	3.26	Giỏi	
6	21040113	Bùi Thị Hương	27/02/2003	Nữ	Hung Yên	3.40	Giỏi	
7	20041619	Hà Thị Thùy Linh	24/09/2002	Nữ	Phú Thọ	3.42	Giỏi	
8	21040419	Nguyễn Thị Minh Thu	03/04/2003	Nữ	Hải Phòng	3.66	Xuất sắc	

Danh sách gồm: 8 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Nhật Bản. Mã ngành đào tạo: 7140236

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21040753	Hoàng Thị Huệ	25/04/2003	Nữ	Thanh Hóa	3.26	Giỏi	
2	20041368	Bùi Thị Phương Thảo	01/01/2001	Nữ	Phú Thọ	3.17	Khá	

Danh sách gồm: 2 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2020.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Đức (Chất lượng cao) Mã ngành đào tạo: 7220205CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	20040904	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	29/03/2002	Nữ	Hà Nội	2.81	Khá	
2	20040945	Vũ Thị Diễm Quỳnh	22/10/2002	Nữ	Thái Bình	3.73	Xuất sắc	
3	20040963	Lê Thị Thùy Trang	14/04/2002	Nữ	Thanh Hóa	2.63	Khá	

Danh sách gồm: 3 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khoá: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Đức (Chất lượng cao) Mã ngành đào tạo: 7220205CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	20040872	Nguyễn Vũ Châu Anh	10/05/2002	Nữ	Bắc Ninh	3.56	Giỏi	
2	20041592	Nguyễn Minh Lý	14/09/2002	Nữ	Hà Nội	3.66	Xuất sắc	
3	21041390	Nguyễn Thị Bảo Uyên	04/04/2003	Nữ	Hải Phòng	3.36	Giỏi	
4	21040045	Trần Quang Vũ	03/05/2003	Nam	Hải Dương	3.42	Giỏi	

Danh sách gồm: 4 sinh viên

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC



Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2020.F.1
Hệ đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc (Chất lượng cao) Mã ngành đào tạo: 7220204CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21040567	Nguyễn Thị Thu Hiền	07/02/2003	Nữ	Hà Nội	2.99	Khá	
2	21040251	Bùi Văn Mạnh	30/12/2003	Nam	Quảng Ninh	2.53	Khá	
3	20040849	Vương Thị Thùy Trang	29/11/2002	Nữ	Bắc Ninh	3.39	Giỏi	

Danh sách gồm: 3 sinh viên

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc (Chất lượng cao) Mã ngành đào tạo: 7220204CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21040475	Hoàng Trần Kiều Anh	15/05/2003	Nữ	Hà Nội	3.36	Giỏi	
2	21041258	Trần Linh Đan	21/11/2003	Nữ	Lào Cai	3.19	Khá	
3	21040168	Vũ Thị Quỳnh Giang	04/03/2003	Nữ	Hưng Yên	3.22	Giỏi	
4	21040077	Nguyễn Thị Thu Hiền	17/11/2003	Nữ	Quảng Ninh	3.32	Giỏi	
5	21041273	Nguyễn Phạm Bảo Ly	01/03/2003	Nữ	Phú Thọ	2.56	Khá	
6	21041327	Tiêu Thị Bích Ngọc	12/11/2003	Nữ	Tuyên Quang	2.77	Khá	
7	21041332	Phạm Văn Thạch	30/04/2003	Nam	Hưng Yên	2.96	Khá	
8	21040639	Phùng Thanh Xuân	02/04/2003	Nữ	Hà Nội	2.97	Khá	
9	21040454	Ngô Thị Hải Yến	08/12/2003	Nữ	Đồng Nai	3.04	Khá	

Danh sách gồm: 9 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC

Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khoá: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Pháp (Chất lượng cao)

Mã ngành đào tạo: 7220203CLC

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21041158	Nguyễn Thị Thảo Chi	24/11/2003	Nữ	Nghệ An	3.51	Giỏi	
2	21041171	Nguyễn Gia Huy	09/10/2003	Nam	Hà Nội	3.63	Xuất sắc	
3	21041216	Nguyễn Minh Huyền	02/12/2003	Nữ	Gia Lai	3.35	Giỏi	
4	21041231	Đỗ Thị Nhân	20/10/2003	Nữ	Hung Yên	3.09	Khá	
5	21041193	Nguyễn Thị Khánh Thiện	13/08/2003	Nữ	Hung Yên	3.46	Giỏi	
6	21040012	Đỗ Thùy Trang	24/04/2003	Nữ	Ninh Bình	2.98	Khá	
7	21041246	Chu Hải Yến	20/10/2003	Nữ	Bắc Ninh	3.43	Giỏi	

Danh sách gồm: 7 sinh viên

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC


Nguyễn Quỳnh Hoa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN
(theo Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 999 ngày 16/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.1

Hệ đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Nga

Mã ngành đào tạo: 7220202

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	21041130	Nguyễn Thị Thanh Hằng	10/04/2003	Nữ	Phú Thọ	2.35	Trung Bình	

Danh sách gồm: 1 sinh viên ✓

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO VÀ NGƯỜI HỌC



Nguyễn Quỳnh Hoa